

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 771 /SGDĐT-VP
V/v triển khai kế hoạch thời gian
năm học 2025-2026 đối với giáo
dục mầm non, giáo dục phổ thông
và giáo dục thường xuyên

Gia Lai, ngày 20 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1501/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị thực hiện như sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường: Triển khai Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đến các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý để thực hiện.

2. Đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở: Triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh xây dựng Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 gồm 35 tuần thực học, trong đó: học kỳ 1 có 18 tuần, học kỳ 2 có 17 tuần

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kịp thời (có chi tiết theo phụ lục đính kèm)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Nam

PHỤ LỤC
Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026
của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên
(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-VP ngày / /2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai)

1. HỌC KỲ I

Tháng	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Tuần thực học
8/2025					22	23	24	Tự trường
	25	26	27	28	29	30	31	
9/2025	1	2 (Quốc Khánh)	3	4	5 (Khai giảng)	6	7	1
	8	9	10	11	12	13	14	1
	15	16	17	18	19	20	21	2
	22	23	24	25	26	27	28	3
10/2025	29	30	01/10	2	3	4	5	4
	6	7	8	9	10	11	12	5
	13	14	15	16	17	18	19	6
	20	21	22	23	24	25	26	7
	27	28	29	30	31	01/11	2	8
11/2025	3	4	5	6	7	8	9	9
	10	11	12	13	14	15	16	10
	17	18	19	20	21	22	23	11
	24	25	26	27	28	29	30	12
12/2025	1	2	3	4	5	6	7	13
	8	9	10	11	12	13	14	14
	15	16	17	18	19	20	21	15
	22	23	24	25	26	27	28	16
01/2026	29	30	31	01/01 (Tết DL)	2	3	4	17
	5	6	7	8	9	10	11	18

2. HỌC KỲ II

Tháng	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Tuần thực học
	12	13	14	15	16	17	18	19
01/2026	19	20	21	22	23	24	25	20
	26	27	28	29	30	31	01/2	21
02/2026	2	3	4	5	6	7	8	22
	9	10	11	12 (25/12 AL)	13	14	15	23
	16	17	18	19	20	21	22	Nghỉ tết nguyên đán
	23	24 (08/01 AL)	25	26	27	28	01/3	23
3/2026	2	3	4	5	6	7	8	24
	9	10	11	12	13	14	15	25
	16	17	18	19	20	21	22	26
	23	24	25	26	27	28	29	27
4/2026	30	31	01/4	2	3	4	5	28
	6	7	8	9	10	11	12	29
	13	14	15	16	17	18	19	30
	20	21	22	23	24	25	26 (giỗ Tổ Hùng Vương)	31
	27 (nghỉ bù)	28	29	30/4	01/5	2	3	32
5/2026	4	5	6	7	8	9	10	33
	11	12	13	14	15	16	17	34
	18	19	20	21	22	23	24	35
	25	26	27	28	29	30	31	